Thứ Năm, Ngày 5 Tháng 10 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Lực cầu yếu "

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thanh khoản giảm nhẹ, hai chỉ số chính giảm điểm cho thấy tâm lý tiêu cực của nhà đầu tư.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 14.78 điểm, tương ứng với 1.31%, đạt 1,113.8 điểm; HNX-Index giảm 2.19 điểm (0.95%), đạt 228.01 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 13.0 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 609 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 732 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VNM và CTG.

▶VGC (+5.91%), GVR (+1.54%) và HAG (+4.92%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VCB (-2.09%), BID (-2.12%) và CTG (-2.77%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Bán buôn và Bất động sản là 2 nhóm ngành giảm mạnh trong phiên hôm nay với các mã như sau: PLX và DXG.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VNINDEX mở cửa tăng điểm nhưng không thể duy trì khi tâm lý nhà đầu tư khá yếu, khiến nỗ lực phục hồi của phiên hôm trước gần như tan biến. Có thể thấy lực cầu chỉ đặt giá thấp chờ đợi chứ không chủ động mua lên. Tính đến nay từ đà giảm giữa tháng 9, đây là lần bull trap thứ 3, khi thị trường phục hồi được một tí, thì lại giảm mạnh vào phiên sau. Với đồ thị đã thủng hầu hết các ngưỡng hỗ trợ (Chỉ còn MA 200) thì việc thị trường lấy lại đà tăng là khá lâu. Nếu lủng hỗ trợ MA 200 vùng 1,100, thị trường khả năng cao sẽ tiếp tục về vùng 1,050. Hỗ trợ và kháng cự tham chiếu là 1,100 và 1,180. Tuy đã gần hỗ trợ hiện tại nhưng vẫn chưa có dấu hiệu bật tăng lại của thị trường. Các nhà giao dịch ngắn hạn nên tiếp tục quan sát thêm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,114	-1.3	-9.8	0.9	15.5	1.7	4,520,460
VN30 Index	1,124	-1.2	-9.7	0.6	12.6	1.7	3,227,402
VN Midcap	1,589	-1.4	-10.1	9.1	14.7	1.5	809,024
VN Smallcap	1,324	-1.0	-8.4	1.0	22.6	1.0	240,952
HNX Index	228	-1.0	-9.6	-5.8	25.3	1.3	283,911
UpCom	87	-0.8	-8.0	3.6	13.4	1.8	1,063,675

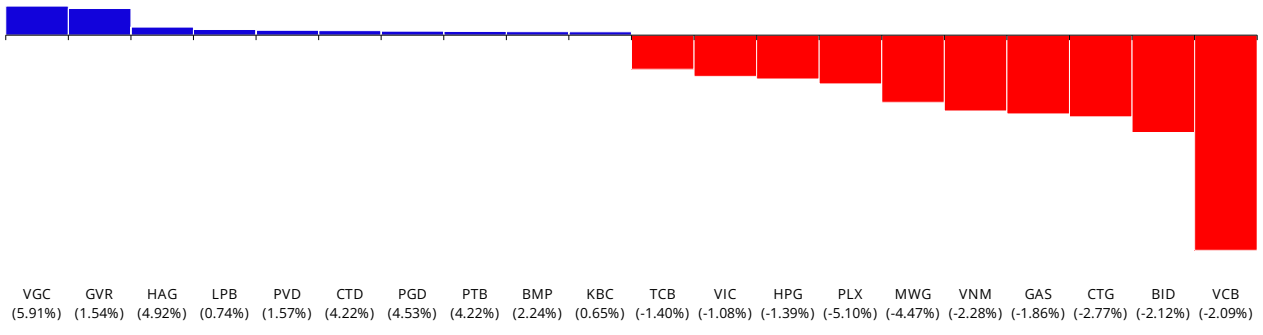
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-3.4	-9.6	18.4	0.8	19.3	2.9	99,308
Bảo hiểm	-0.1	-7.4	-5.9	-13.5	17.0	1.5	42,810
Bất động sản	-1.1	-18.7	-2.9	-28.5	13.5	1.4	726,320
CNTT	-1.0	-5.9	35.2	29.5	21.9	4.2	130,330
Dầu khí	-3.5	-9.5	42.7	9.5	40.1	2.4	58,078
Dịch vụ tài chính	-2.7	-9.6	73.2	39.3	27.7	1.7	162,624
Tiện ích	-1.6	-3.0	4.3	-3.4	11.8	2.1	316,240
Du lịch và Giải trí	-0.9	-8.1	-13.9	-14.4	n.a	8.4	87,616
Hàng & DV CN	-0.7	-4.1	18.1	10.0	12.8	1.7	134,841
Hàng CN & Gia dụng	0.1	-3.5	-0.9	2.1	10.9	1.8	51,385
Hóa chất	0.1	-4.2	33.3	4.3	8.1	1.5	174,486
Ngân hàng	-1.5	-8.9	15.9	22.8	8.6	1.6	1,690,332
Ô tô và phụ tùng	-0.6	-7.9	18.4	-1.9	12.8	1.0	21,212
Tài nguyên Cơ bản	-1.4	-9.8	36.7	20.1	25.3	1.4	191,493
Th.phẩm & Đồ uống	-1.3	-9.2	-9.0	-12.6	20.1	3.0	452,630
Truyền thông	1.9	49.5	97.5	14.6	23.8	1.3	1,740
Xây dựng và Vật liệu	1.0	-6.7	40.9	9.2	23.1	1.3	110,355
Y tế	-0.5	-1.0	21.6	19.0	15.0	2.3	37,040

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	107	-0.1	0.5	1.8	3.2	3.1	-4.0
USD/JPY	149	-0.1	-0.2	0.8	3.0	13.6	3.0
USD/CNY	7	-0.2	-0.1	0.1	0.8	5.8	1.4
KRW/USD	1,351	-0.9	0.1	1.5	4.0	6.7	-4.3
EUR/USD	1	-0.1	0.5	2.0	3.2	1.8	-6.0
USD/VND	24,402	0.0	0.0	1.4	2.7	3.3	2.2
Dầu Thô	84	0.2	-8.0	-2.6	17.6	5.2	-3.8
Xăng	237	7.9	-5.4	-8.1	-5.9	-3.6	-11.2
Khí đốt	3	1.2	1.8	16.1	12.8	-33.0	-56.8
Than	140	-3.2	-12.4	-12.8	-3.3	-65.4	-64.7
Vàng	1,822	0.0	-2.3	-5.4	-4.9	-0.1	6.1
Thép cuộn	3,885	0.7	-1.3	-1.2	0.6	-6.3	-3.3

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phương Thảo
☎ (84-28) 6299 - 8004
✉ thao.np@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Lê Đức Tiến
☎ (84-28) 6299 - 8011
✉ tien.ld@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)ABB – Ngân hàng: Thời điểm 30/6, tổng nợ xấu nội bảng của nhà băng này ở mức 3,820 tỷ đồng, tăng gần 1,455 tỷ đồng, tương ứng mức tăng 61.5% so với đầu năm. Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ cho vay khách hàng cũng theo đó tăng từ mức 2.88% đầu năm lên 4.55%.

2)EIB – Ngân hàng: Khách hàng cá nhân chuyển tiền với mục đích học tập và trợ cấp thân nhân tại Eximbank sẽ được hưởng ưu đãi giảm 50% phí

3)LHG – Bất động sản: Theo công bố thông tin, CTCP Dịch vụ Khu công nghiệp Long Hậu (KCN Long Hậu) – công ty con của CTCP Long Hậu (HOSE: LHG) chính thức bị giải thể kể từ ngày 2/10/2023.

4)KDH – Bất động sản: KDH vừa công bố Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua việc bảo lãnh toàn bộ nghĩa vụ trả nợ đầy đủ và đúng hạn đối với khoản vay 1,100 tỷ đồng của Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh nhà Khang Phúc tại Ngân hàng Vietinbank.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc – KBC

KBC – Bất động sản: KBC muốn thực hiện dự án KCN Quế Võ mở rộng, KCN Quế Võ tổng diện tích 600 ha được chia làm 2 giai đoạn: giai đoạn 1(2002 - 2052) tổng diện tích 300 ha; giai đoạn 2 (2006 - 2056) tổng diện tích 300 ha. Hiện đây là cứ điểm sản xuất của nhiều tập đoàn lớn trên thế giới như Canon, Foxconn, Goertek…



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	10/4/2023	10/5/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	63.4	2	3	2	
2	Dầu khí	60.4	119	197	123	
3	Xây dựng và Vật liệu	6.0	922	1,064	1,003	
4	Thực phẩm và đồ uống	3.1	761	972	942	
5	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	0.5	165	180	179	
6	Hóa chất	-1.8	1,380	856	872	
7	Hàng cá nhân & Gia dụng	-5.4	99	101	106	
8	Bất động sản	-6.6	2,529	2,529	2,708	
9	Y tế	-9.1	12	14	15	
10	Bán lẻ	-9.8	465	482	534	
11	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-14.3	856	776	905	
12	Công nghệ Thông tin	-14.4	167	133	155	
13	Bảo hiểm	-20.2	20	16	20	
14	Dịch vụ tài chính	-22.2	3,295	2,091	2,686	
15	Ngân hàng	-22.8	1,805	1,471	1,905	
16	Ô tô và phụ tùng	-26.5	129	92	125	
17	Du lịch và Giải trí	-27.0	106	103	141	

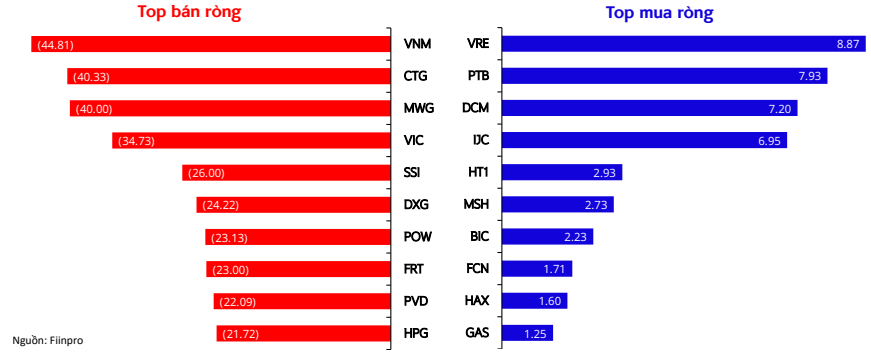
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	8,100	4.9	3.8	-11.6	172	140.5	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	34,800	-0.6	6.1	31.3	66	218.1	
VGC	Tổng Công ty Viglacera	Xây dựng và Vật liệu	50,200	5.9	4.6	48.5	249	107.0	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	16,600	-6.7	-12.6	30.2	28	336.3	
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	72,700	-2.3	-2.8	-4.5	60	188.9	
PVD	Khoan Dầu khí PVDrilling	Dầu khí	25,850	1.6	-1.1	44.8	82	142.8	
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng và Vật liệu	16,500	-0.3	3.8	87.4	51	183.3	
PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	Tài nguyên Cơ bản	61,800	4.2	4.7	47.5	178	59.7	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	21,900	0.9	-0.7	55.3	58	91.4	
SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	35,600	2.3	0.4	63.1	84	70.7	
LCG	LICOGI 16	Xây dựng và Vật liệu	12,600	0.0	4.1	68.9	40	111.7	
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	10,900	-3.1	-5.2	2.3	49	91.1	
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	19,800	1.5	1.0	43.5	56	80.2	
PLX	Petrolimex	Dầu khí	34,400	-5.1	-8.9	8.5	80	53.8	
TIP	PT KCN Tín Nghĩa	Bất động sản	24,800	6.9	6.4	42.1	632	27.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
VGC	Tổng Công ty Viglacera	Xây dựng và Vật liệu	50,200.0	5.9	4.6	48.5	7.0	50.20	
PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	Tài nguyên Cơ bản	61,800.0	4.2	4.7	47.5	5.5	61.80	
TIP	PT KCN Tín Nghĩa	Bất động sản	24,800.0	6.9	6.4	42.1	6.4	24.80	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	8,100.0	4.9	3.8	-11.6	4.4	8.10	
NAF	Nafoods Group	Thực phẩm và đồ uống	16,100.0	3.5	0.0	69.5	1.5	16.10	
DCL	Dược phẩm Cửu Long	Y tế	22,700.0	0.0	1.6	-7.3	0.5	22.70	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	10,800.0	2.9	-0.5	35.0	-0.3	10.80	
SJF	Đầu tư Sao Thái Dương	Hóa chất	3,290.0	-6.8	-7.3	1.2	-6.8	3.29	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	25,850.0	-1.3	-1.3	20.2	-1.5	25.85	
SIP	Đầu tư Sài Gòn VRG	Bất động sản	59,500.0	0.2	-0.8	0.0	-1.4	59.50	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
10/5/2023	377.0	1,109.9	-732.9
10/4/2023	1,372.6	1,182.4	190.1
10/3/2023	1,200.8	1,360.9	-160.2
10/2/2023	778.0	600.0	177.9
9/29/2023	1,033.4	1,568.2	-534.8
9/28/2023	1,114.0	1,615.2	-501.2
9/27/2023	1,508.9	1,194.0	314.9
9/26/2023	2,178.1	1,526.6	651.4
9/25/2023	1,962.7	1,260.8	701.9
9/22/2023	1,709.9	1,903.4	-193.5
9/21/2023	1,224.9	1,587.0	-362.1
9/20/2023	1,367.7	1,592.3	-224.6
9/19/2023	1,681.7	2,053.8	-372.1
9/18/2023	1,040.4	1,536.0	-495.6
9/15/2023	2,620.3	2,495.2	125.0
9/14/2023	1,329.2	1,535.2	-206.1

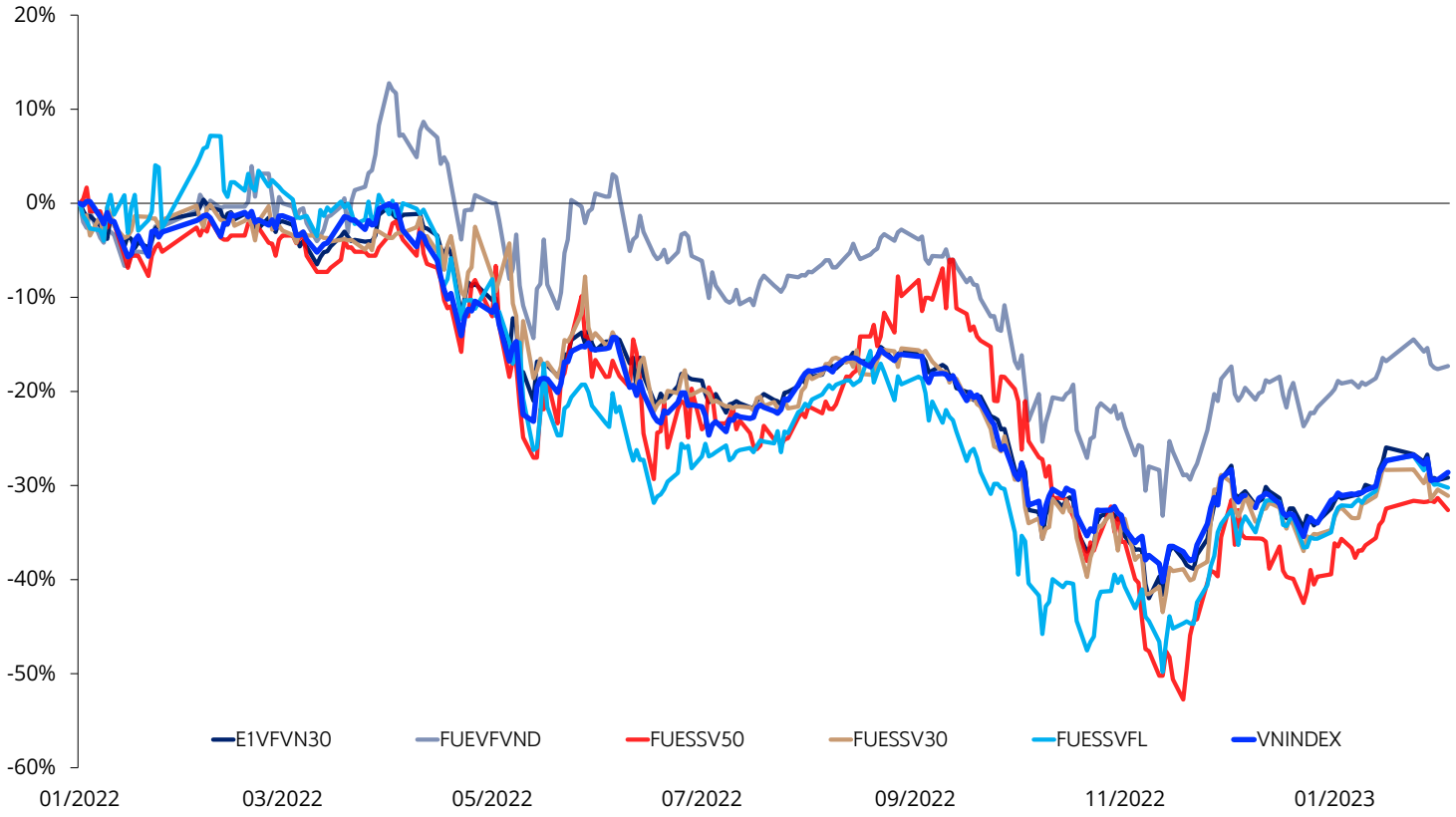
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	19,490	-1.0%	-8.8%	12.5%	818,200	16.0	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,680	0.4%	-1.6%	33.0%	3,800	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	18,170	0.0%	-7.5%	26.6%	143,100	2.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	25,550	-1.4%	-6.8%	14.1%	1,084,600	28.0	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,040	0.3%	-8.3%	16.1%	109,000	1.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,970	-0.6%	-8.7%	11.9%	32,300	0.5	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,310	-1.1%	-9.6%	11.7%	1,300	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,300	0.0%	-8.0%	15.0%	1,300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,440	-0.7%	-9.2%	11.9%	1,900	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,000	-6.4%	-9.1%	23.5%	212,400	2.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,270	-0.6%	-7.8%	22.0%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,870	-0.3%	-4.9%	n.a	1,200	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,600	-0.7%	24.4%	n.a	5,200	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	304.0	-1.9	-35.2	2.7	25.5	1.0	1.86	1.7	11.4	61.0
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.1	0.1	0.1	8.6	46.8	1.0	1.75	1.6	11.8	48.1
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	162.2	-15.6	-21.4	26.0	35.4	0.9	1.41	1.3	8.5	83.0
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	771.5	-33.2	-72.2	6.5	30.5	0.9	2.03	1.8	10.7	86.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	4.1	27.2	0.9	1.76	1.6	12.2	43.4
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.3	0.0	0.2	1.5	32.9	0.9	1.89	1.7	11.2	60.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.3	-0.6	0.8	25.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	2.6	24.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	24.4	1.5	12.0	-9.3	34.5	0.9	1.90	1.7	11.2	60.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	4.2	0.0	0.5	9.6	34.9	1.2	1.54	1.6	16.0	43.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.1	0.0	3.5	n.a	22.8	1.0	1.62	1.3	8.3	68.6
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.9	6.4	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.9	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.